| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 300/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Mầm, bà Phạm Thị Tuyết Nhung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 273/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lam T**;Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/01/2003; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: 92 V, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tự do;  Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 09/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/9/2023, chấp hành xong thời gian thử thách. Bị cáo chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm), tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Đức V, sinh năm: 1973, nghề nghiệp: Làm nông; Con bà: Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm: 1974, nghề nghiệp: Làm nông, hiện đều trú tại: I V, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Ngày 21/7/2021, bị Công an phường Khánh xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng, về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 Nguyễn Lam T thực hiện hành vi phạm tội, ngày 17 tháng 6 năm 2024 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B bắt tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Ông Vũ Đình C, sinh năm 1994 – Địa chỉ: 3 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Viết B – Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

+ Ông Cao Tuấn A - Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2024, Nguyễn Lam T mang theo 01 balo vải, màu đen và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 47K1-215.53, đi dạo trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, quan sát tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến căn nhà của anh Vũ Đình C (sinh năm: 1994, ở địa chỉ: 3 V, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), T thấy ngôi nhà khóa cửa chính và cửa cổng, không có người nên dừng xe lại. T dựng xe mô tô biển số 47K1-215.53 ở lề đường, cách ngôi nhà khoảng 20m rồi trèo qua hàng rào vào trong sân nhà, T đi ra phía sau nhà thì thấy bên hông có cửa ra vào bằng gỗ, bị mục nên T mở chốt cửa ra. Sau đó, T đi vào phòng bếp thì thấy có một tủ gỗ. T mở tủ tìm tài sản thì thấy trong tủ có một con heo đất màu tím, ở dưới nền nhà có một giỏ xách màu hồng, bên trong có một ví cầm tay màu xanh rêu nên T mở ví ra thì thấy có số tiền 240.000 đồng (gồm các tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng và 50.000 đồng), T lấy số tiền này bỏ vào balo; sau đó T đập bể con heo đất thì thấy bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Lúc này, T không đếm tiền trong heo đất mà lấy hết số tiền này bỏ vào ba lô rồi vào phòng ngủ tìm tài sản. Tại đây, T thấy có một tủ nhựa, T mở ngăn kéo trên cùng thì thấy có một xấp tiền mệnh giá 1.000 đồng và 2.000 đồng. T cũng không đếm mà lấy số tiền này bỏ vào ba lô rồi đi ra phòng khách tìm tài sản thì thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đen, biển số 47B2-690.75, T kéo yên xe, luồn tay vào trong tìm tài sản thấy có một ví nam, T lấy ví ra kiểm tra nhưng trong ví không có tiền nên T bỏ lại ví vào trong cốp xe rồi tẩu thoát. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường T, thành phố B kiểm tra thì thấy số tiền trong heo đất là 4.700.000 đồng, tiền lẻ trong tủ nhựa là 200.000 đồng, tổng số tiền mà T chiếm đoạt được là 5.140.000 đồng. Sau đó, T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Tại cáo trạng số 292/QĐ-VKS - HS ngày 12/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Nguyễn Lam T về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lam T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lam T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lam T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô bằng vải, màu xám đen, là tài sản của bị cáo Nguyễn Lam T, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe mô tô biển số 47K1-215.53 là tài sản của anh Trần Viết B nhận quản lý, sử dụng

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Lam T phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.140.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lam T không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

**[2] Về nội dung:**

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố

tụng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo: Ngày 14/6/2024, tại địa chỉ 3 V, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Lam T đã trộm cắp tài sản của anh Vũ Đình C, tổng số tiền là 5.140.000 đồng thì bị phát hiện, xử lý. Hành vi của bị cáo Nguyễn Lam T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

**Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định**:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Nguyễn Lam T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng, mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi xâm phạm tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền xài mà không phải lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích mà còn phạm tội mới là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lam T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2.3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự,

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô bằng vải, màu xám đen, là tài sản của bị cáo Nguyễn Lam T, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe mô tô biển số 47K1-215.53 là tài sản của anh Trần Viết B nhận quản lý, sử dụng.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Lam T phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.140.000 đồng.

[2.4] Các vấn đề khác:

Đối với số tiền còn lại là khoảng 18.860.000 đồng anh Vũ Đình C khai báo số tiền bị mất. Tuy nhiên, ngoài lời khai của anh C thì không còn tài liệu nào khác chứng minh nguồn gốc số tiền trên nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Trần Viết B, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 47K1-215.53 và anh Cao Tuấn A, là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe mô tô biển số 47K1-215.53 nhưng không biết bị cáo Nguyễn Lam T sử dụng chiếc xe vào việc trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Trần Viết B và anh Cao Tuấn A là phù hợp.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lam T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Lam T phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lam T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2024.

**Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô bằng vải, màu xám đen, đã qua sử dụng có chữ Xiaomi.

(*Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 9 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột*).

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe mô tô biển số 47K1-215.53 là tài sản của anh Trần Viết B nhận quản lý, sử dụng.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Lam T phải bồi thường cho bị hại ông Vũ Đình C số tiền 5.140.000 đồng.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Lam T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Hoài Trang**